

# TOTO

## Vòi chậu

Seri TLP03301 • TLP03302



Lắp đặt sản phẩm theo bản "Hướng dẫn lắp đặt" này để sản phẩm hoàn thiện chức năng. Khi quá trình lắp đặt kết thúc, hãy giải thích đầy đủ cho khách hàng cách sử dụng của sản phẩm vòi chậu này.



### 1. Biện pháp giữ an toàn (Hãy tuân thủ các biện pháp sau để đảm bảo an toàn)




Vui lòng đọc phần "Biện pháp giữ an toàn" trước khi tiến hành lắp đặt để lắp đặt sản phẩm đúng cách.

• Hướng dẫn này sử dụng các biểu tượng khác nhau giúp lắp đặt sản phẩm đúng cách để tránh rủi ro cho người cũng như thiệt hại cho tài sản. Các biểu tượng và ý nghĩa của chúng như sau:

• Các nội dung cần lưu ý quan sát được phân loại thành các biểu tượng và ý nghĩa đi kèm sau đây.

	<b>Cảnh báo</b>	Nếu bỏ qua hoặc xử lý sai nội dung trong cột chứa biểu tượng này thì có thể gây tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.
	<b>Lưu ý</b>	Nếu bỏ qua hoặc xử lý sai nội dung trong cột chứa biểu tượng này thì có thể gây thương tích hoặc thiệt hại về tài sản.

	Chỉ ra những điều mà bạn không được làm hay bị "Cấm". Hình bên trái có nghĩa là "Cấm tháo rời".
	Chỉ ra những điều mà bạn cần phải tuân thủ hay "Bắt buộc". Hình bên trái có nghĩa là "Phải thực hiện đúng".

 <b>CẢNH BÁO</b>	
	<b>Không được đổi chiều nối ống nước nóng và nước lạnh.</b> Nếu đổi chiều sẽ dẫn đến tình trạng ngay cả khi bạn có cố bật nước lạnh, nước nóng vẫn có thể chảy ra và làm bạn bị bỏng.
	<b>Không được sử dụng nước ở nhiệt độ trên 90°C.</b> Nếu bạn sử dụng nước trên 90°C, nước nóng có thể làm bạn bị bỏng và làm giảm tuổi thọ vòi nước, gây ra hư hỏng và rò rỉ nước, làm ảnh hưởng đến đồ gia dụng khác và gây thiệt hại cho tài sản của bạn.
	<b>Không tháo gỡ hay sửa chữa các linh kiện khác ngoài những linh kiện được mô tả trong hướng dẫn này.</b> Nếu không, nước có thể làm bạn bị bỏng hoặc bị thương, sản phẩm có thể bị hư hỏng và rò rỉ nước, làm ảnh hưởng đến đồ gia dụng khác và gây thiệt hại cho tài sản của bạn.

### 2. Thông số kỹ thuật

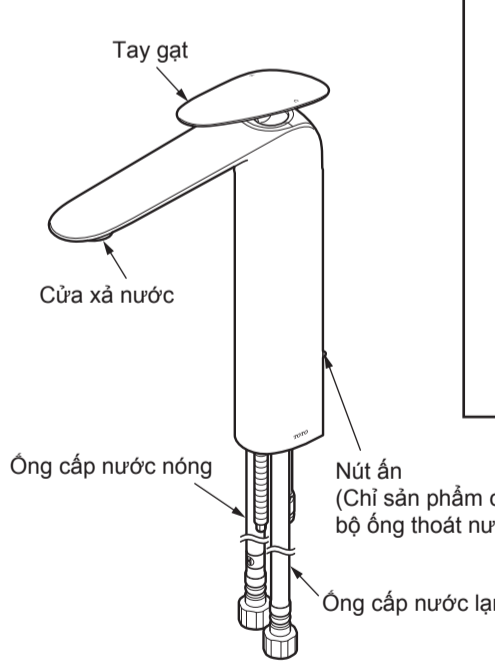
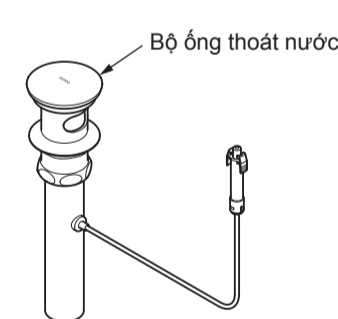

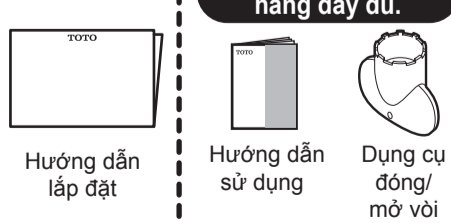
Áp suất cấp nước lạnh / nóng	Áp suất nước tối thiểu	0.05 MPa (Động)
	Áp suất nước tối đa	1.0 MPa (Tĩnh)
	Áp suất nước khuyến nghị	0.1~0.5 MPa (Động)
Nhiệt độ cấp nước	4~90°C. Nhiệt độ nước nóng khuyến nghị: 60°C	
Nhiệt độ môi trường sử dụng	1~40°C	
Ứng dụng	Cho bồn rửa trong gia đình	
Lượng xả nước	5,0 L/phút kết hợp với van cô định lưu lượng	

### 3. Trước khi lắp đặt

- Để tránh bị bỏng do sử dụng sai cách, hãy đảm bảo thiết lập áp suất cấp nước lạnh cao hơn áp suất cấp nước nóng hoặc đặt áp suất bằng nhau. Ngoài ra, ngay cả trong trường hợp tăng áp lực phía nước nóng, nhất định phải để áp lực phía nước nóng thấp hơn phía nước thường.
- Ống cấp nước nóng từ thiết bị cấp nước nóng bố trí ở khoảng cách gần nhất để giảm thiểu cản trở và đảm bảo bọc ống cấp nước bằng chất cách nhiệt.
- Với trường hợp là bình nóng lạnh tức thời, bình nóng lạnh có thể làm nóng nước không theo đúng các điều kiện về hiệu suất và áp suất nước ban đầu của bình.
- Để thuận tiện cho việc điều chỉnh áp suất nước và kiểm tra thiết bị, hãy nhớ chuẩn bị một van ngắt nước riêng biệt.
- Do kiểm tra lưu lượng nước trước khi đóng gói sản phẩm, có thể vẫn còn sót lại nước trong sản phẩm, nhưng điều này không gây hại gì cho sản phẩm.
- Sau khi lắp van ngắt nước, phải xả nước để loại bỏ hoàn toàn cặn bẩn trong ống cấp nước nóng / lạnh. Nếu không, đường ống có thể bị tắc do các mảnh vụn cặn bẩn, làm giảm lưu lượng nước hoặc tắc nước.

### 4. Nhận biết các bộ phận

Nhận biết các bộ phận sau.

Thân vòi	Bộ ống thoát nước (Chỉ sản phẩm có bộ ống thoát nước)
	
Phụ tùng	Phụ kiện khác
	<div style="border: 1px dashed black; padding: 5px;"> <p><b>Bản giao cho khách hàng đầy đủ.</b></p>  </div>

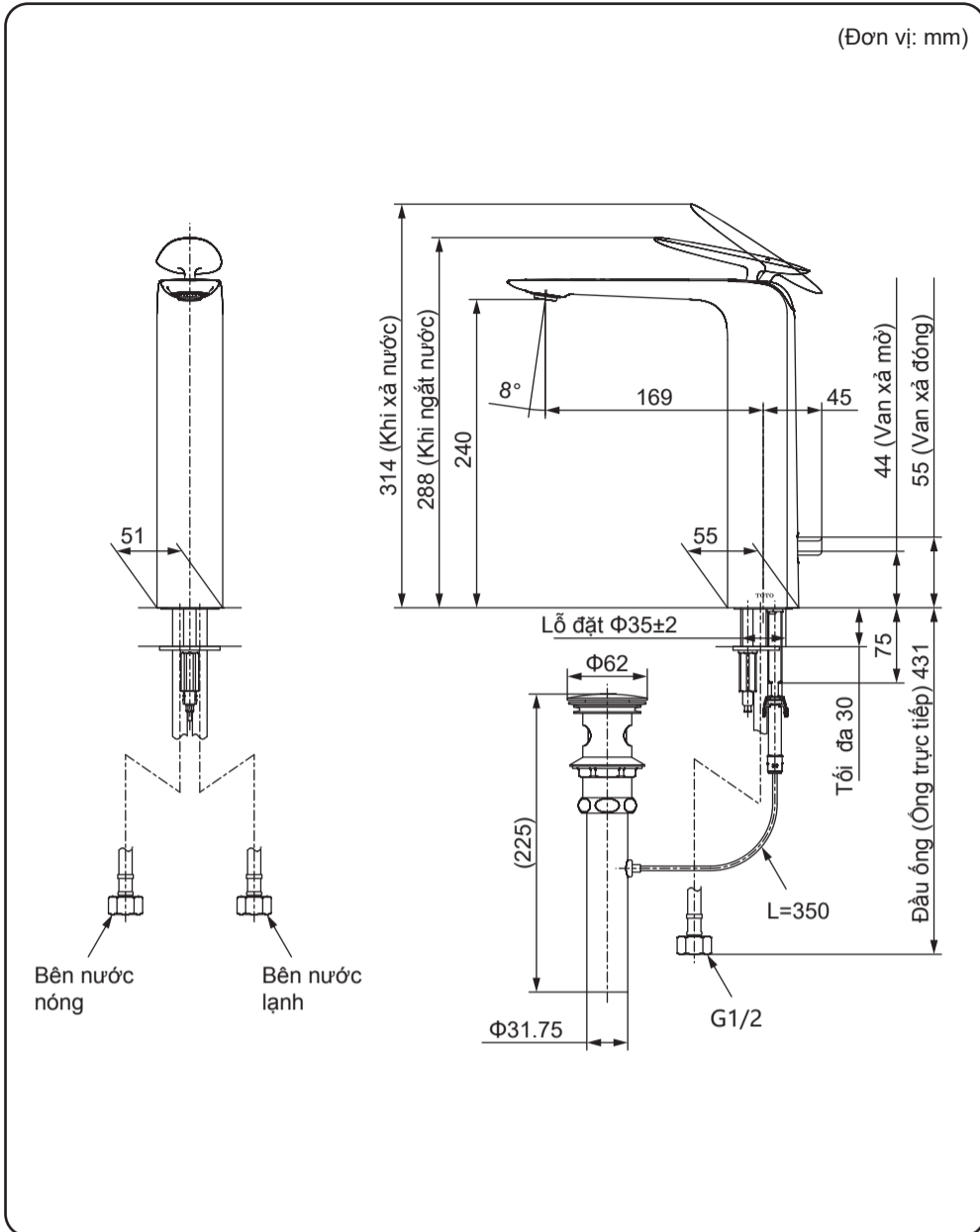
\*Hình dạng thực tế của sản phẩm có thể khác một chút so với bản vẽ tùy thuộc vào mẫu mã.

Còn tiếp ở trang sau.

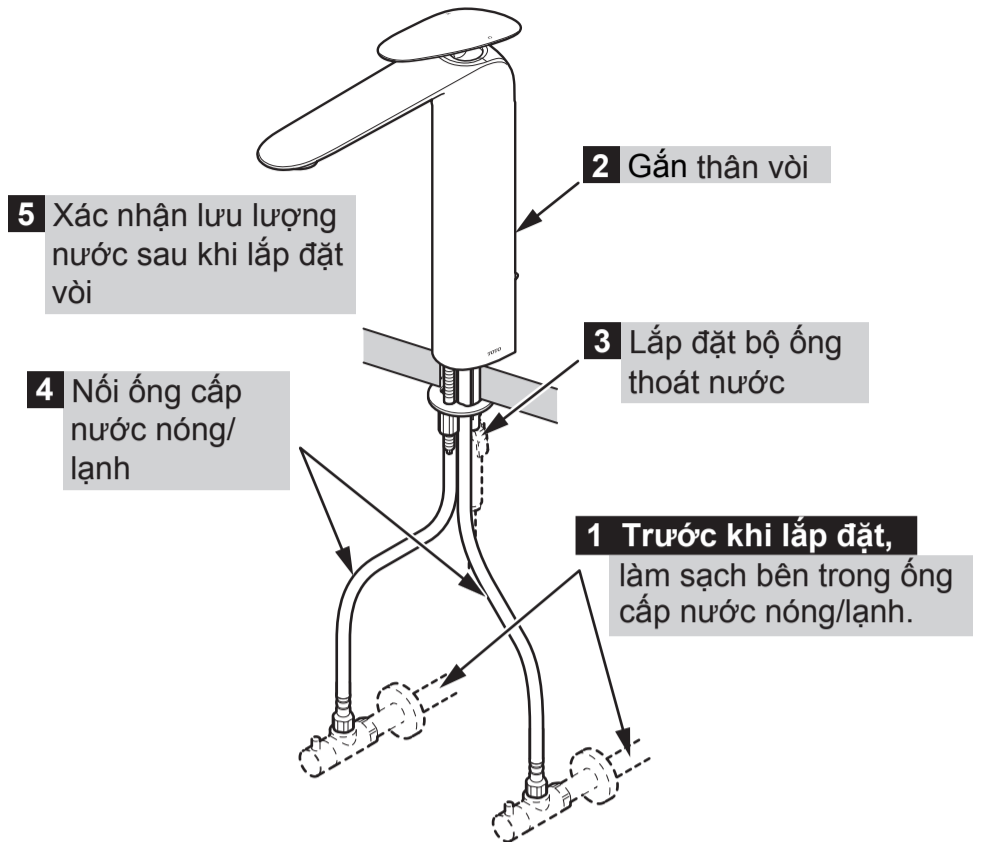
## 5. Bản vẽ hoàn thiện

\*Hình dạng thực tế của sản phẩm có thể khác một chút so với bản vẽ tùy thuộc vào mẫu mã.

(Đơn vị: mm)



## 6-1. Quy trình lắp đặt



### 1 Trước khi lắp đặt, làm sạch bên trong ống cấp nước nóng/lạnh.

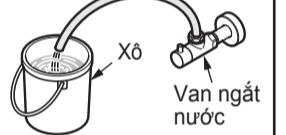
Trước khi lắp van ngắt nước và vòi nước, **cần phải làm sạch bụi bẩn và cặn cát bên trong ống cấp nước nóng/lạnh.**

**QUAN TRỌNG**

#### Lưu ý

Nếu ống cấp nước nóng/lạnh không được làm sạch, bụi bẩn và cặn cát bên trong ống có thể làm tắc nghẽn bộ lọc, gây ra các sự cố dưới đây:  
(1) Lưu lượng nước nhỏ.  
(2) Không điều chỉnh được nhiệt độ.

Ống dẻo có sẵn trên thị trường, v.v.



Chuẩn bị ống dẻo có sẵn trên thị trường và xô đựng, nối ống với van ngắt nước, từ từ mở van ngắt nước và làm sạch bụi bẩn, cặn cát bên trong ống cấp nước nóng/lạnh.

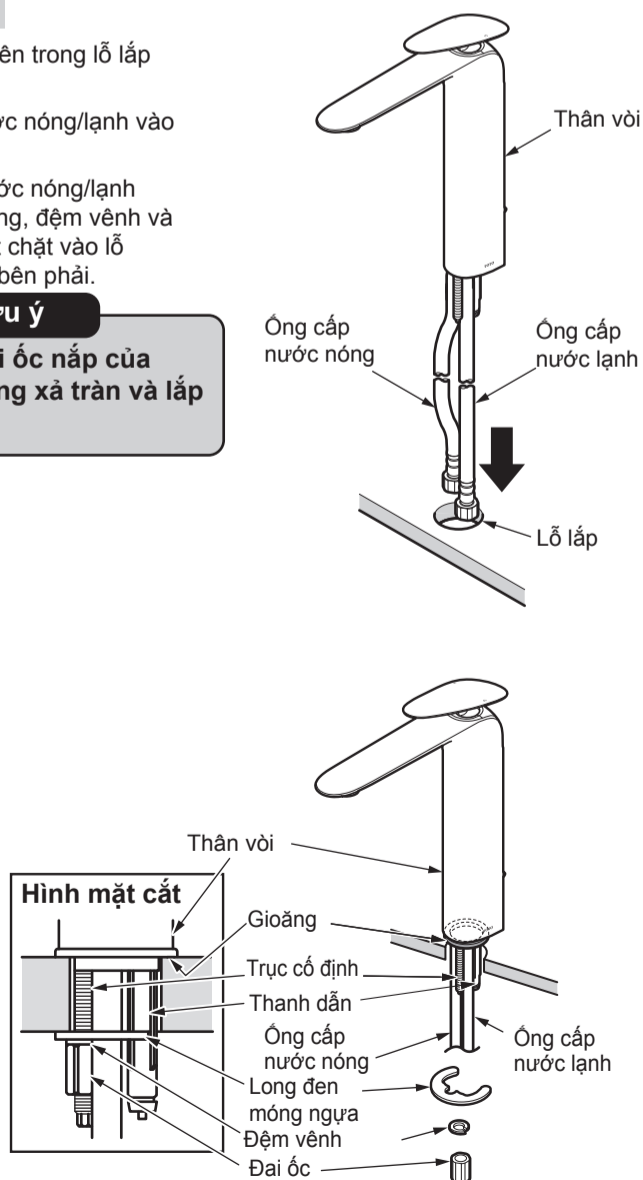
## 6-2.

### 2 Gắn thân vòi

- Loại bỏ bụi bẩn bên trong lỗ lắp đặt.
- Đưa ống cấp nước nóng/lạnh vào lỗ lắp đặt.
- Luồn ống cấp nước nóng/lạnh lần lượt qua gioăng, đệm vênh và đai ốc sau đó siết chặt vào lỗ thoát như hình bên phải.

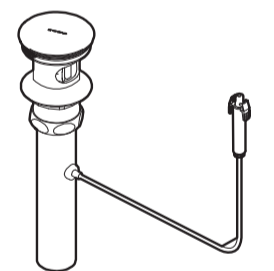
#### Lưu ý

Sau đó, đưa đai ốc nắp của ống nối qua cổng xả tràn và lắp chặt các ống.

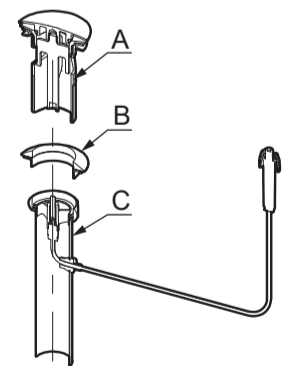


### 3 Lắp đặt bộ ống thoát nước (Mẫu)

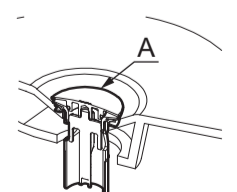
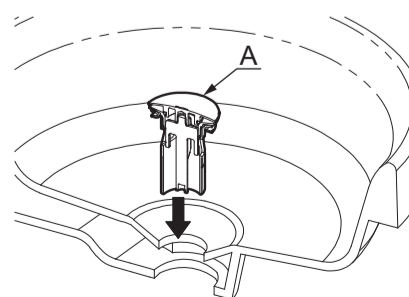
- Nguyên trạng bộ ống thoát nước.



- Tháo rời ống thoát nước. Hãy tháo ống thoát nước thành các phần A, B, C như hình.



- Lắp phần A vào từ phía trên lỗ thoát nước của bồn rửa.

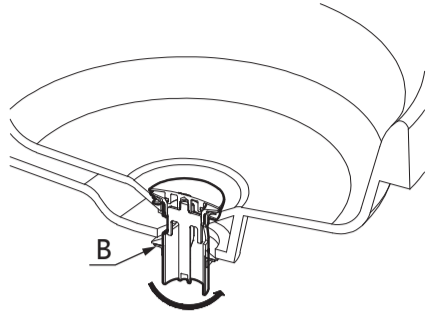


Còn tiếp ở trang sau.

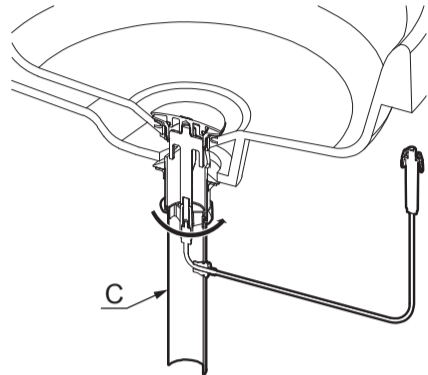
## 6-3.

4. Bật vít phần B từ dưới đáy chậu vào Phần A, vặn đai ốc cho đến khi mặt trên của Phần B đã được gắn chặt vào chậu rửa.

\*Hãy nhớ miếng đệm ở giữa phần B

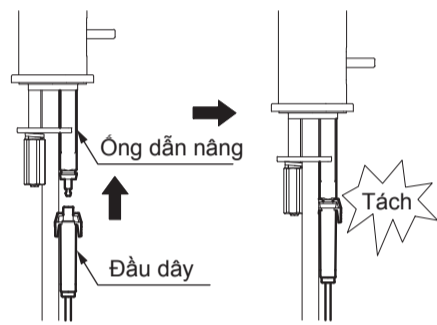


5. Sau khi đai ốc của phần C được bắt với ven ốc dưới của phần A, vặn ốc ở phần C cho đến khi chặt.



6. Lắp đặt bộ phận kết nối (như trong hình)

- Người sử dụng phải lắp đầu dây của bộ ống thoát nước vào đáy của ống dẫn nóng.
- Cho đến khi có tiếng tách.

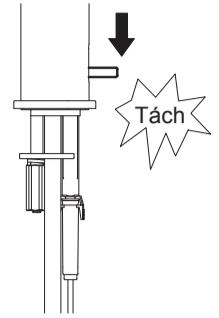


### Lưu ý

Không được dùng lực mạnh để tránh hư hại.

7. Nhấn thanh nâng nắp thoát nước đến khi có tiếng tách.

\*Kiểm tra lắp đặt: Nhấn thanh nâng nắp ống thoát nước và nắp ống sẽ bật lên, sau đó kéo thanh nâng trở lại, nắp ống sẽ đóng vào để ngăn nước chảy đi.

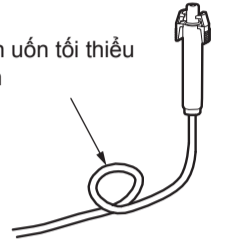


### Lưu ý

Không được dùng lực mạnh để tránh hư hại.

8. Bán kính uốn tối thiểu của dây cao su thoát nước là 30mm.

Bán kính uốn tối thiểu là 30mm



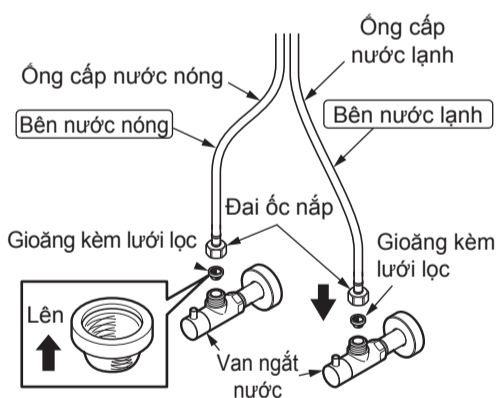
## 6-4.

### 4 Nối ống cấp nước nóng/lạnh.

Nối chặt ống cấp nước nóng/lạnh với van ngắt nước.

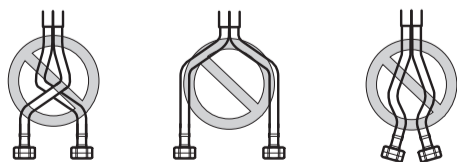
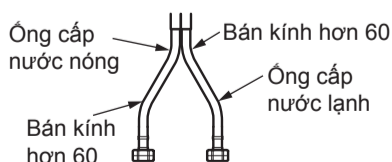
### Lưu ý

- Tránh để ống cấp nước nóng/lạnh ngã xuống dưới, lắp chặt để chúng không bị xô dịch.
- Chú ý hướng của gioăng kèm lưới lọc.



### Lưu ý khi lắp đặt ống cấp nước nóng/lạnh

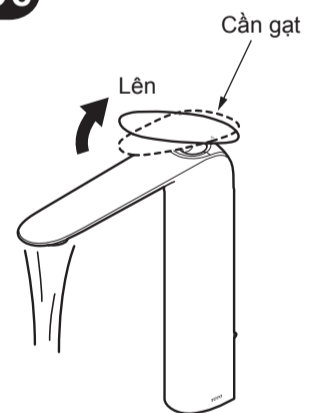
- Không dùng lực quá mạnh để tránh làm gãy gập ống. Bán kính uốn tối thiểu là 60 mm. Nếu ống có bán kính uốn nhỏ hơn mức trên, tốc độ dòng chảy có thể không đạt được mức phù hợp và ống có thể hư hỏng gây rò rỉ nước.
- Không tiến hành công việc lắp đặt khi đường ống kể từ mặt cuối của thân vòi bị uốn cong quá mức.
- Không dùng lực quá mạnh để kéo vòi. Nếu không, ống có thể bị gãy gập.
- Tránh các tiếp xúc không cần thiết với ống. Nếu không, hiệu suất của ống có thể giảm do lớp gia cố bên ngoài bị hư hỏng vì cọ xát.



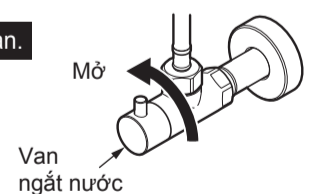
### 5 Xác định lưu lượng nước sau khi lắp đặt vòi nước

#### Xác nhận bật được vòi nước

Sau khi hoàn thành việc lắp đặt, mở vòi chính trong hệ thống đường ống nước để xác nhận rằng nước có thể chảy ra từ vòi. Ngoài ra kiểm tra các mối nối ống và các khe hở làm rò rỉ nước.



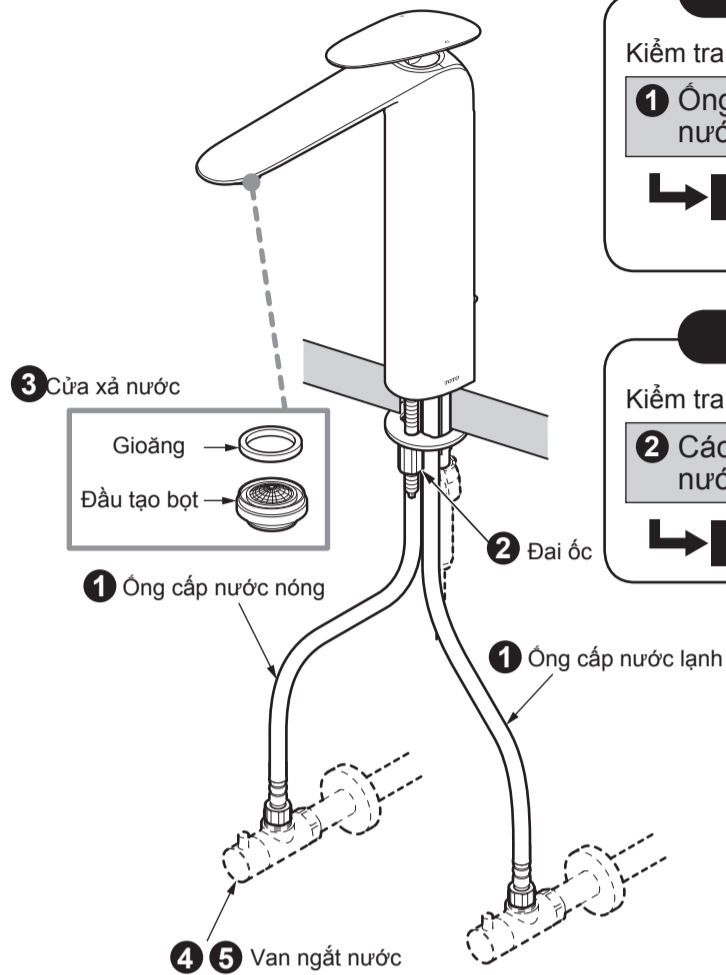
Sử dụng sản phẩm với van ngắt nước mở hoàn toàn.



Còn tiếp ở trang sau.

## 7. Các mục cần kiểm tra

Sau khi hoàn thành lắp đặt, kiểm tra các mục dưới đây.



### Kiểm tra rò rỉ nước

Kiểm tra xem nước có bị rò rỉ không.

1 Ống cấp nước nóng/lạnh và van ngắt nước đã được lắp chắc chắn chưa?

↳ 6.4. — Tham khảo

4 Cách nối ống nóng/lạnh.

### Kiểm tra độ lỏng

Kiểm tra độ lỏng của sản phẩm.

2 Các ốc vít của toàn bộ thân vòi và vòi nước đã được vặn chặt hay chưa?

↳ 6.2. — Tham khảo

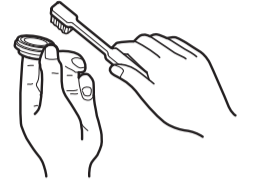
2 Gắn thân vòi.

### Kiểm tra lưu lượng, điều kiện xả nước và nhiệt độ nước

Nếu dòng nước chảy ra từ vòi nhỏ và không điều chỉnh được nhiệt độ phù hợp, hãy kiểm tra các mục dưới đây.

2 Cửa xả nước có bị tắc do cặn bẩn không?

↳ Làm sạch cổng xả nước.



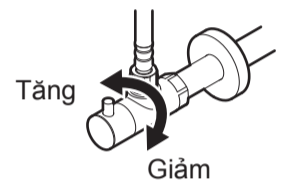
Để tháo và lắp lại vòi nước, hãy sử dụng dụng cụ đóng/mở vòi được cung cấp kèm theo sản phẩm.

4 Van ngắt nước có mở không?

4 Áp suất nước có quá mạnh không?

↳ 6.4. — Tham khảo

5 Xác nhận bật được vòi nước.



\* Bàn giao đầy đủ hướng dẫn lắp đặt và các phụ kiện đi kèm khác cho khách hàng.